

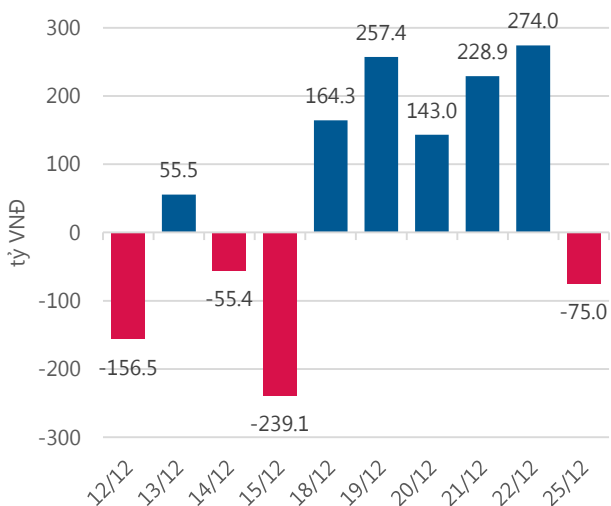
Thống kê thị trường

	VN-Index	HNX-Index
Điểm	958.31	113.23
%/ngày	+0.63	+0.18
%/30.12.2016	44.13	41.33
KLGD (đ.vị)	168,438,200	46,977,370
GTGD (tỷ VND)	4,413.268	997.168
Số mã tăng	112	95
Số mã giảm	169	84
Số mã không đổi	46	204

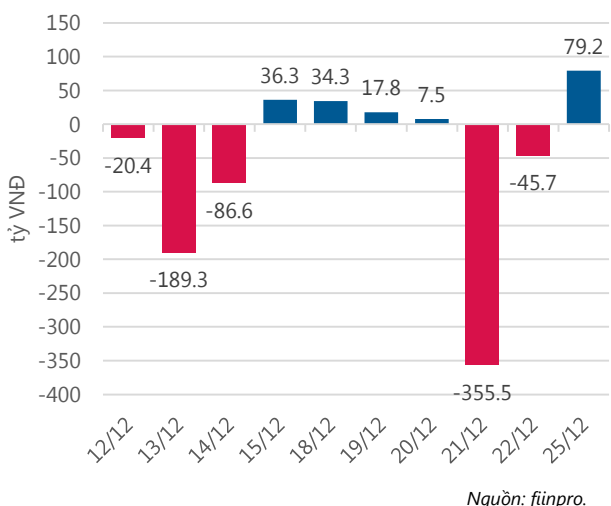
Chỉ số tài chính

	HOSE	HNX
P/B	5.42	2.45
P/E	18.90	14.12
Beta	0.98	0.87
ROE	20.27%	15.96%
ROA	10.61%	6.71%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh



Nguồn: fiiopro.

Cảm nhận thị trường

Thị trường đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc xanh

Tóm tắt thị trường: Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN – Index tăng +5.99 điểm (+0.63%) lên 958.31 điểm; chỉ số HNX – Index tăng +0.20 điểm (+0.18%) lên 113.23 điểm.

Thị trường đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc xanh: Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá tích cực ngay từ những phút đầu tiên. Sự hồi phục của SAB, cùng với sắc xanh tại các Bluechips như VIC, VJC, FPT, BVH, VCB hay một vài cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí GAS, PVD, PVS...là động lực chính thúc đẩy thị trường tăng điểm. Các cổ phiếu nhóm chứng khoán như SSI, HCM, VND, SHS, CTS...sau những phiên lình xình gần đây đã giao dịch khá tốt và đồng loạt tăng điểm trong phiên buổi sáng. Cũng trong xu hướng tăng giá, CMG sau những phút đầu phiên giảm sàn đã thu hút dòng tiền bắt đáy mạnh và tăng trần sau 6 phiên giảm sàn liên tiếp lên mức giá 34,000đ/cổ phiếu.

Trong phiên buổi chiều, nhóm dầu khí mặc dù chịu áp lực chốt lời mạnh nhưng vẫn có nhiều cổ phiếu tăng điểm tích cực, như PVS, PVD, GAS, PVT, PXS... Tương tự là nhóm hàng không với NCT, ACV, VJC, SCS cũng đồng loạt tăng điểm. VN-Index tăng gần 6 điểm nhờ sự đóng góp mạnh nhất là lực kéo từ các mã Large Cap, với những trụ lớn như SAB, VIC, PLX, VCB... Trong đó, chỉ riêng SAB và VIC đã kéo VN-Index tăng 3.86 điểm. Càng về cuối phiên, độ mở thị trường có sự chuyển biến đối nghịch so với chỉ số. Dù VN-Index tăng điểm nhưng số mã giảm điểm lại chiếm ưu thế. Độ rộng trên HOSE đạt 169 mã giảm và chỉ có 112 mã tăng. Độ rộng của sàn HNX đạt 95 mã tăng trong khi có 84 mã giảm. Thêm vào đó, thị trường giao dịch khá thận trọng khi tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 154.7 triệu đơn vị với giá trị gần 3,502 tỷ đồng, sụt giảm so với phiên giao dịch cuối tuần trước.

Thị trường đã ghi nhận một phiên khối ngoại bán ròng hơn 74.5 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng chỉ hơn 0.2 tỷ đồng trên HNX. Trong đó, khối ngoại đã bán thỏa thuận hơn 2 triệu cổ phiếu NVL với tổng giá trị 168 tỷ đồng.

Với diễn biến thị trường này, nhà đầu tư nên tiếp tục theo dõi và có thể lựa chọn thời điểm phù hợp để nâng tỷ trọng danh mục đầu tư ở các mã cổ phiếu cơ bản với kỳ vọng KQKD quý IV khả quan.

Phạm Thái Hà - hapt@vietinbanksc.com.vn

Danh mục khuyến nghị

Trong ngày 25.12, chúng tôi không có thêm khuyến nghị mua/bán mới.

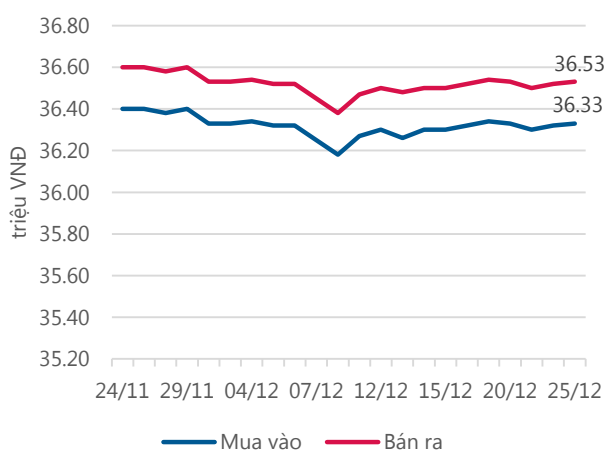
Tin tức cập nhật

Giá dầu WTI Future



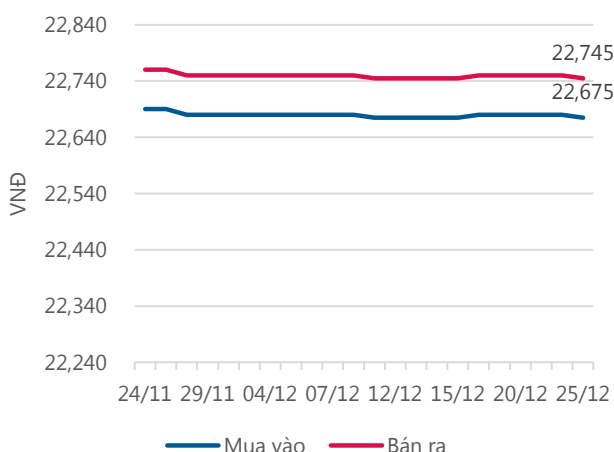
Nguồn: Bloomberg.

Giá vàng SJC



Nguồn: SJC.

Tỷ giá VND/USD



Nguồn: Vietinbank.

Update: 16h30, Hà Nội, VN.

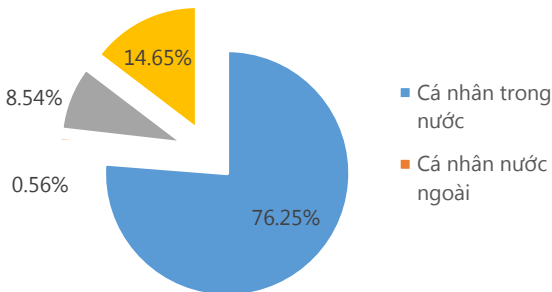
- Mảng phân phối và bán lẻ của FPT tăng trưởng mạnh trong 11 tháng.** Thông tin từ Tập đoàn FPT mới đây cho biết, 11 tháng đầu năm, Công ty đạt doanh thu hợp nhất 39,319 tỷ đồng, tăng 10%; LNTT đạt 2,990 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ; LNST thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 1,958 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng trưởng LNST 13% mà FPT đạt được trong 11 tháng đầu năm tương đối sát với kỳ vọng và kế hoạch mà FPT đưa ra trong năm 2017. Tuy nhiên, tăng trưởng lợi nhuận của từng mảng kinh doanh của FPT cũng đã có nhiều sự thay đổi đáng kể. Đặc biệt là lĩnh vực phân phối và bán lẻ vốn chiếm tỷ trọng doanh số lớn nhưng trong nhiều năm qua chưa đạt hiệu quả tương xứng đã có sự chuyển biến tích cực. Trong 11 tháng đầu năm, mảng phân phối và bán lẻ giúp FPT thu về 646 tỷ đồng LNTT, tăng 35% so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Trong đó, mảng phân phối đạt 345 tỷ đồng lợi nhuận, tăng 30% và mảng bán lẻ tăng 41% lên 301 tỷ đồng.

- Searefico (SRF) đặt kế hoạch 85 tỷ đồng LNST năm 2018.** HĐQT Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Lạnh (SRF) vừa thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2018 với doanh thu 2,000 tỷ đồng, 85 tỷ đồng LNST. Kế hoạch kinh doanh mà SRF xây dựng cho năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh trong bối cảnh kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017 của SRF biểu hiện sự sụt giảm so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu ghi nhận sau 9 tháng của SRF giảm 3.6% so với cùng kỳ 2016 xuống mức 795 tỷ đồng và chỉ bằng 47% kế hoạch lợi nhuận cả năm. Biên lợi nhuận giảm khiến lợi nhuận sau thuế giảm 16% xuống mức 45 tỷ đồng và mới thực hiện được bằng 59% kế hoạch năm. Dù vậy, trong năm 2017, SRF vẫn còn một khoản lợi nhuận gần 27 tỷ đồng chưa được ghi nhận từ khoản tài trợ máy móc thiết bị được thực hiện bởi Quỹ đa phương theo thỏa thuận tài trợ không hoàn lại ký kết giữa Công ty và Ban quản lý dự án kế hoạch loại trừ các chất HCFC Việt Nam, thuộc Bộ Tài nguyên Môi trường. SRF chưa ghi nhận khoản lợi nhuận trên do nhận thấy việc ghi nhận như trên sẽ làm tăng lợi nhuận đột biến năm nay, trong khi chi phí khấu hao phải ghi nhận 10 năm tiếp theo. Tuy nhiên, với ý kiến ngoại trừ từ phía đơn vị kiểm toán PriceWaterHouseCoopers, SRF cho biết có thể sẽ sớm ghi nhận khoản lợi nhuận trên theo quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam.

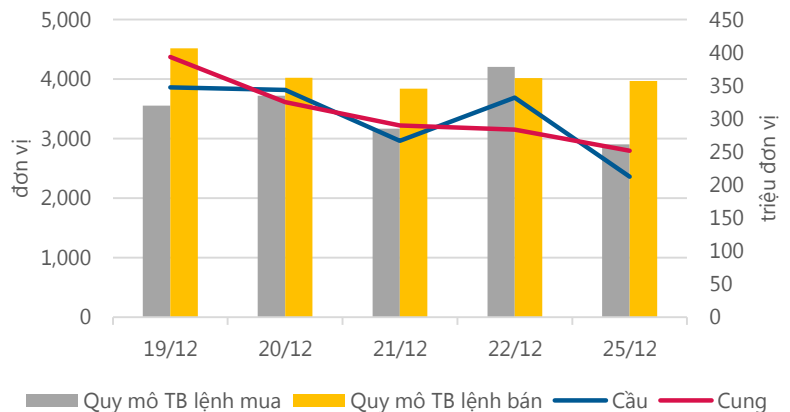
- Đạm Phú Mỹ điều chỉnh giảm 15% kế hoạch lợi nhuận năm 2017.** Đối với chỉ tiêu tài chính hợp nhất, Công ty điều chỉnh giảm kế hoạch LNTT năm 2017 từ 991 tỷ đồng còn 845 tỷ đồng và điều chỉnh giảm kế hoạch LNST từ 823 tỷ đồng còn 696 tỷ đồng. Mức điều chỉnh giảm tương ứng là 15%. Đối với chỉ tiêu tài chính của riêng công ty mẹ, DPM điều chỉnh giảm kế LNTT năm 2017 từ 953 tỷ đồng còn 839 tỷ đồng và kế hoạch LNST giảm từ 810 tỷ đồng còn 701 tỷ đồng. Mức điều chỉnh giảm tương ứng là 13%. Ngoài chỉ tiêu lợi nhuận thì các chỉ tiêu khác của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 giữ nguyên như đã công bố tại Đại hội cổ đông thường niên.

Thống kê thị trường

Tổng GTGD (mua + bán)



Cung cầu thị trường



Nguồn: finpro

TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN

STT	Mã CK	Ngày Mua	Giá Mua	Ngày Bán	Giá Bán	% Lãi/ Lỗ	Lý do
1	PHR	24/8/2017	39.8	27/11/2017	43.6	9.55%	Đạt kỳ vọng
2	SSI	28/8/2017	23.88	30/10/2017	22.90	-4.10%	Cắt lỗ
3	HAG	26/9/2017	8.50	23/10/2017	8.00	-5.88%	Cắt lỗ
4	STB	25/7/2017	12.10	13/10/2017	11.40	-5.79%	Cắt lỗ
5	CVT	25/7/2017	42.40	14/9/2017	48.60	14.62%	Đạt kỳ vọng

Đơn vị:
- Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng
- P/E, P/B: lần

TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM

STT	Mã CK	Giá đóng cửa	Tăng/ Giảm Giá	% Tăng/ Giảm Giá	KL khớp	P/E	P/B
1	VIC	78,000	2,400	3.17%	1,399,540	105.88	7.44
2	REE	40,250	-550	-1.35%	1,697,470	7.52	1.62
3	DVN	19,200	-900	-4.48%	680,715	7.21	2.19
4	SBT	20,200	-300	-1.46%	1,956,800	15.64	1.64
5	MBB	25,000	-250	-0.99%	4,188,750	12.03	1.58

TOP MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN

STT	Mã CK	Giá đóng cửa	% Tăng/ Giảm giá	KL Khớp	% Tăng KL	P/E	P/B
1	BVH	65,500	6.16%	1,288,690	85.88%	29.77	3.31
2	GMD	39,100	-1.26%	1,116,700	72.26%	20.11	1.83
3	FPT	57,600	0.88%	2,393,910	20.64%	14.07	2.88
4	STB	12,350	-1.59%	3,767,280	6.94%	32.53	1.02
5	MBB	25,000	-0.99%	4,188,750	-3.84%	12.03	1.58

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 3974 1771

CHI NHÁNH TP. ĐÀ NẴNG

T8, 36 Trần Quốc Toản, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại: (024) 3974 1771 (3401)

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH 3/4

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 3820 9987

TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

Đơn vị: nghìn đồng.

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	HPG	-1.13%	11,154,030	NVL	0.16%	-124,129,430
2	PLX	4.20%	5,124,980	VNM	-1.43%	-7,399,500
3	SSI	1.09%	4,143,250	DHG	-0.87%	-5,188,250
4	VCB	1.18%	3,652,900	S4A	0.00%	-2,760,000
5	VIC	3.17%	3,404,240	BID	-0.21%	-2,731,640
6	VRE	-1.67%	2,991,170	KBC	-1.86%	-2,095,060
7	VJC	1.29%	2,894,820	TCH	-6.17%	-713,400
8	BVH	6.16%	1,952,230	CMG	6.92%	-636,070
9	SKG	-1.57%	1,771,500	BHN	0.00%	-531,250
10	VSC	-1.12%	1,373,250	VFG	-2.64%	-466,950

TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

MUA RÒNG				BÁN RÒNG		
STT	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị mua rỗng	Mã CK	% Tăng/Giảm giá	Giá trị bán rỗng
1	CIA	-2.93%	945,000	VCG	-2.27%	-641,060
2	DGC	1.21%	352,560	BVS	-0.50%	-611,100
3	VCS	2.09%	191,600	VNR	0.00%	-458,850
4	VAT	7.69%	170,800	NTP	-1.52%	-428,400
5	PVS	3.18%	144,260	HUT	0.00%	-238,600
6	SHB	0.00%	136,800	MAS	1.12%	-152,250
7	KVC	0.00%	132,980	NET	-1.93%	-112,070
8	S55	2.78%	90,510	VIT	1.78%	-75,680
9	QHD	-0.84%	89,680	PGS	3.31%	-63,730
10	VTC	7.78%	74,130	VE1	1.74%	-56,700

Người thực hiện
Chuyên viên
Dương Thanh Hà Anh
 anhthd@vietinbanksc.com.vn

Đặng Đình Tú
 tudd@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Hồng Thúy
 thuynt@vietinbanksc.com.vn

Đoàn Thị Hương Giang
 giangdth@vietinbanksc.com.vn

Phạm Thái Hà
 hapt@vietinbanksc.com.vn

Vũ Lan Phương
 phuonv@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt
 nguyentm@vietinbanksc.com.vn

Chu Xuân Cường
 cuongcx@vietinbanksc.com.vn

Trần Hoài Thanh
 thanhth@vietinbanksc.com.vn

Đào Huy Hoàng
 hoangdh@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Hồng Liên
 liennt@vietinbanksc.com.vn

Đào Thị Kim Ngân
 ngandth@vietinbanksc.com.vn

Phan Quang Tùng
 tungpq@vietinbanksc.com.vn

Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: bantin@vietinbanksc.com.vn hoặc website: vietinbanksc.com.vn

TRỤ SỞ CHÍNH
 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (+84) 24 3974 1771
CHI NHÁNH TP. ĐÀ NẴNG
 T8, 36 Trần Quốc Toản, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
 Điện thoại: (024) 3974 1771 (3401)
CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH 4/4
 49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Điện thoại: (+84) 28 3820 9987